

Số: /KH-UBND

Vạn Phước, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Vạn Phước

Căn cứ Kế hoạch số 539/KH-UBND ngày 19/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh về thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Vạn Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

UBND xã Vạn Phước ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. Bối cảnh xây dựng kế hoạch

1. Thuận lợi:

- Công tác giảm nghèo luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, chính quyền địa phương trên địa bàn xã; mục tiêu giảm nghèo và các chỉ tiêu liên quan đã được đưa vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và được lồng ghép với các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm của xã như: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình phát triển nguồn nhân lực...

- Sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, UBMTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể, sự chung tay ủng hộ của các cơ quan, doanh nghiệp trong và ngoài xã trong công tác giảm nghèo.

2. Khó khăn, thách thức:

- Do ảnh hưởng từ biến động, diễn biến phức tạp của nền kinh tế thị trường dẫn tới giá cả một số mặt hàng thiết yếu trong nước tăng cao, biến động khó lường đã tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, gây khó khăn trong việc huy động người dân tự vươn lên thoát nghèo.

3. Thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo:

Căn cứ Quyết định số 3438/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm

2023 trên địa bàn xã Vạn Phước, theo đó thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2024 gồm:

*Tổng số hộ dân trên địa bàn xã: 2.597 hộ với 9.991 khẩu

- Hộ nghèo: 25 hộ, 54 khẩu, tỷ lệ: 0,96%

- Hộ cận nghèo: 27 hộ, 57 khẩu, tỷ lệ: 1,04%

- Hộ thoát nghèo năm 2023: 13 hộ, 25 khẩu, tỷ lệ: 0,5% (Trong đó: 02 hộ nghèo trở thành hộ cận nghèo; 01 hộ nghèo chết đã xóa tên; 10 hộ vượt chuẩn cận nghèo).

- Hộ thoát cận nghèo năm 2023: 22 hộ, 69 khẩu, tỷ lệ: 0,85%

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát:

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo đạt mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã.

- Chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm, sinh kế và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin; cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người dân, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội bền vững, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, phát triển bền vững.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

- Phân đầu giảm 01 hộ nghèo, mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 0,04 %; giảm 01 hộ cận nghèo, mức giảm tỷ lệ hộ cận nghèo đạt 0,04 %; mức giảm tỷ lệ nghèo đa chiều đạt 0,08 %.

- 100 % người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

- 100 % người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế.

- 100 % người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp;

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai.

- Chiều thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh: Phân đầu 80 % hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Chiều thiếu hụt về thông tin: 90 % hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet.

3. Giao chỉ tiêu giảm nghèo năm 2024 cho các thôn:

Căn cứ Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Vạn Ninh giao chỉ tiêu giảm nghèo năm 2024 cho UBND các xã, thị trấn. UBND xã giao chỉ tiêu giảm hộ nghèo, giảm hộ cận nghèo cụ thể từng thôn như sau:

T T	Thôn	Phân tổ (Hộ/n hân khẩu)	Tổng số hộ dân cư	Tỷ lệ HN, HCN cuối năm 2023					Kế hoạch giao giảm nghèo năm 2024					
				Tổng g số hộ ngh èo	Tổng số hộ cận nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo	Tỷ lệ hộ cận nghèo	Tỷ lệ nghèo đa chiều	Hộ nghèo giảm	Hộ cận nghèo giảm	HN cuối năm 2024	Tỷ lệ HN cuối năm 2024	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	Mức giảm tỷ lệ hộ cận nghèo
1	Tân Phước Bắc	Hộ	888	8	8	0,90	0,90	1,8	0	1	8	0,90	0	0,79
		Nhân khẩu	3410	12	16									
2	Tân Phước Đông	Hộ	237	3	5	1,27	2,11	3,38	0	0	3	1,27	0	0
		Nhân khẩu	1005	11	11									
3	Tân Phước Nam	Hộ	382	5	3	1,31	0,79	2,1	0	0	5	1,31	0	0
		Nhân khẩu	1449	12	7									
4	Tân Phước Tây	Hộ	570	6	6	1,05	1,05	2,1	1	0	6	0,88	0,17	0
		Nhân khẩu	2203	15	12									
5	Tân Phước Trung	Hộ	520	3	5	0,58	0,96	1,54	0	0	3	0,58	0	0
		Nhân khẩu	1924	4	11									
Tổng cộng		Hộ	2.597	25	27	0,96	1,04	2	1	1	24	0,92	0,04	0,04
		Nhân khẩu	9.991	54	57									

III. Nội dung và nhiệm vụ trọng tâm

1. Triển khai thực hiện các dự án/tiểu dự án về Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

1.1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

- Mục tiêu:

Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển các mô hình giảm nghèo, dự án giảm nghèo đề tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, thế mạnh của địa phương để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Đối tượng: + Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm thoát nghèo), người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn xã;

+ Hộ gia đình, tổ, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khởi nghiệp nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo.

+ Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

- Nội dung:

+ Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, khởi nghiệp nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tập huấn, dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị và điều kiện cơ sở vật chất

+ Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

- Phân công thực hiện: Công chức Lao động -Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các công chức, các tổ chức có liên quan, các thôn tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

1.2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

1.2.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

- Mục tiêu:

Hỗ trợ phát triển sản xuất để bảo đảm an ninh lương thực và đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho người dân trên địa bàn; hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp (nông, lâm, ngư nghiệp) cho người nghèo theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ, nâng cao chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng cường kết nối giữa người sản xuất và các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị; gắn kết với các hoạt động của Chương trình Mỗi xã một sản phẩm và Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Đối tượng:

Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn; các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng và triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

- Nội dung:

+ Hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ,

dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định;

+ Hỗ trợ phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng;

+ Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị trường, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

- Phân công thực hiện:

Công chức Địa chính nông nghiệp – Xây dựng NTM chủ trì, phối hợp với Công chức Lao động -Thương binh và Xã hội, các công chức, các tổ chức liên quan, các thôn tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

1.3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

1.3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, khó khăn

- Mục tiêu:

Mục tiêu chung: Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn tỉnh có huyện nghèo, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Mục tiêu cụ thể: Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho khoảng 30 người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn.

- Nội dung hỗ trợ: Đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng.

- Phân công thực hiện:

Công chức Lao động -Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các công chức, các tổ chức có liên quan, các thôn tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định

1.3.2. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững

- Mục tiêu:

Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Đối tượng:

+ Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

- Nội dung hỗ trợ:

Nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và lồng ghép thực hiện các hoạt động hỗ trợ tạo việc làm theo Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Đề án “Giải quyết lao động, việc làm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Phân công thực hiện:

Công chức Lao động -Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các công chức, các tổ chức có liên quan, các thôn tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định

1.4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

1.4.1. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin

- Mục tiêu

+ Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin.

+ Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở, tăng cường tiếp cận thông tin thiết yếu cho cộng đồng dân cư.

+ Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội, thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững

- Đối tượng: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn xã.

- Nội dung:

+ Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông.

+ Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin.

+ Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở; tăng cường tiếp cận thông tin thiết yếu cho cộng đồng dân cư.

- Phân công thực hiện:

Cán bộ Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội, các công chức, tổ chức liên quan, các thôn tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

1.4.2. Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

- Mục tiêu:

Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, giáo dục nghề nghiệp, việc làm nhằm khơi dậy tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo và huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tăng cường tuyên truyền các gương điển hình về giảm nghèo để thúc đẩy nhân rộng và lan tỏa, đồng thời phát hiện ra các hành vi trục lợi chính sách giảm nghèo để có biện pháp đẩy lùi, ngăn chặn.

- Đối tượng:

Người nghèo, người dân tại các địa bàn thực hiện Chương trình; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung:

+ Tập trung tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Chương trình và các nội dung nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII và Nghị quyết 24-NQ/TU ngày 11/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh đến năm 2030;

+ Đổi mới, thúc đẩy hiệu quả, chất lượng thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực tự cường, phát huy nội lực vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân và cộng đồng;

+ Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về giảm nghèo trên cổng thông tin điện tử.

- Phân công thực hiện: Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Cán bộ Văn hóa và Thông tin và các công chức, tổ chức liên quan, các thôn tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

1.5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

1.5.1. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

- Mục tiêu:

Nâng cao năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ những người làm công tác giảm nghèo để hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, hỗ trợ các nhóm đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương không rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm đội ngũ cán bộ đủ năng lực thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

- Đối tượng:

+ Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, nhất là cấp cơ sở (cán bộ là trưởng thôn, cán bộ chi hội đoàn thể, người có uy tín), chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ.

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung:

+ Hằng năm thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn.

- Phân công thực hiện:

Công chức Lao động -Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các công chức, các tổ chức có liên quan, các thôn tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thực hiện các chính sách giảm nghèo

2.1. Thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ vay vốn phát triển sản xuất:

Tạo điều kiện cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu vay vốn được tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, vay vốn mua sắm vật tư, giống, cây trồng,... đầu tư phát triển sản xuất; gắn hoạt động cho vay vốn với hướng dẫn cách sử dụng vốn vay đúng mục đích, hiệu quả và phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương;

2.2. Chính sách hỗ trợ y tế:

Thực hiện đầy đủ các chính sách về y tế theo quy định; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế

2.3. Chính sách hỗ trợ về giáo dục:

Thực hiện đầy đủ các chính sách về hỗ trợ giáo dục, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo được đi học đúng độ tuổi; thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, cấp học bổng và khen thưởng cho học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo theo quy định.

2.4. Chính sách về trợ giúp pháp lý:

Thực hiện đầy đủ các chính sách trợ giúp pháp lý miễn phí cho các đối tượng được trợ giúp pháp lý bao gồm người nghèo, cận nghèo, các đối tượng khác có khó khăn về tài chính, giúp người nghèo hiểu rõ các quyền và nghĩa vụ của mình trong thực hiện chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác giảm nghèo, vươn lên thoát nghèo.

2.5. Chính sách về hỗ trợ tiền điện:

Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội theo quy định.

2.6. Hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; Trong đó, tập trung ưu tiên hộ chưa có nhà ở

hoặc đã có nhà ở nhưng nhà ở quá tạm bợ, hư hỏng, dột nát, có nguy cơ sập đổ và không có khả năng tự cải thiện tại các địa bàn.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động tuyên truyền trong tháng cao điểm vì người nghèo (17/10-18/11) qua đó vận động nguồn lực như “Quỹ vì người nghèo”; “Quỹ phòng chống thiên tai”,... nhằm hỗ trợ để cải thiện nhà ở, ưu tiên hộ nghèo có người cao tuổi, người khuyết tật, gia đình chính sách, người có công với cách mạng.

2.7. Thực hiện các chính sách về an sinh xã hội:

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

- Đảm bảo 100% đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội đủ điều kiện được hưởng chính sách trợ giúp xã hội và các chính sách phúc lợi xã hội liên quan; rà soát và hỗ trợ kịp thời đối với các đối tượng có nguy cơ thiếu lương thực do thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo ổn định cuộc sống, giúp các đối tượng yếu thế có điều kiện vươn lên trong cuộc sống;

IV. Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo

UBND xã phân công các thành viên Ban Chỉ đạo có liên quan phụ trách các nội dung giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2023 và phụ trách các địa bàn, cụ thể như sau:

S T T	Thành viên Ban chỉ đạo	Địa bàn phụ trách	Phân công nhiệm vụ	Ghi chú
01	Ông Nguyễn Đình Huy - Phó Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban	Trên địa bàn toàn xã	Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, các thôn thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024.	
02	Bà Hồ Thị Hoàng Oanh – Cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Phó Trưởng ban	Trên địa bàn toàn xã	- Phụ trách theo dõi, hướng dẫn thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024.	
03	Ông Lê Đình Thuận – Tài chính - Kế hoạch, Ủy viên	Trên địa bàn toàn xã	- Tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch.	
04	Ông Nguyễn Ngọc Tâm – Công chức địa chính xã, Ủy viên	Trên địa bàn toàn xã	- Phụ trách theo dõi, hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ về phát triển sản xuất	

			nông nghiệp và dịch vụ nông thôn và chính sách hỗ trợ về nhà ở.	
05	Ông Nguyễn Văn Đức - Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã, Ủy viên.	Trên địa bàn toàn xã	Giám sát việc thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội trên địa bàn xã năm 2023 theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi và giúp đỡ thôn Tân Phước Đông thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024.	
06	Bà Đinh Thị Thu Ngân – CT. Hội phụ nữ xã, Ủy viên.	Tân Phước Trung	Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi và giúp đỡ thôn Tân Phước Trung thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024.	
07	Ông Trần Phi Hoàng – CT. Hội nông dân xã, Ủy viên.	Tân Phước Nam	Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi và giúp đỡ thôn Tân Phước Nam thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024.	
08	Ông Lê Đình Việt- CT. Hội Cựu chiến binh xã, Ủy viên	Tân Phước Tây	Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi và giúp đỡ thôn Tân Phước Tây thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024.	
09	Ông Châu Minh Dũng – Bí thư xã đoàn, Ủy viên.	Tân Phước Bắc	- Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi và giúp đỡ thôn Tân Phước Bắc thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024.	

V. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể, Nhân dân; các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo bền vững, nhất là cấp cơ sở; xác định giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước; là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội

2. Đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần *"trung thân, trung ái"* của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân toàn xã đối với người nghèo; động viên, hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động, sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội;

3. Xây dựng kế hoạch về Chương trình giảm nghèo ở tất cả các lĩnh vực liên quan đến phát triển sản xuất, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, cận nghèo; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên *"thoát nghèo"*; việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo phải cụ thể, gắn với thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và phù hợp với các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội khác tại địa phương, đơn vị.

4. Nắm chắc nguyên nhân dẫn đến nghèo qua rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và đề ra các giải pháp cho hộ nghèo được tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản; tăng cường bảo trợ xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động và có các giải pháp hỗ trợ phù hợp để các hộ thoát nghèo bền vững;

Hướng dẫn, hỗ trợ người nghèo tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên trong cuộc sống; phát động và hưởng ứng phong trào thi đua *"Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"* trên địa bàn xã; tiếp tục thực hiện chính sách cho vay vốn tín dụng ưu đãi cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu vay vốn phục vụ phát triển sản xuất, đáp ứng nhu cầu vay, thời hạn vay phù hợp với chu kỳ sản xuất kinh doanh nhằm giúp người nghèo nâng cao thu nhập, tự vươn lên thoát nghèo, cải thiện đời sống;

5. Kết hợp chặt chẽ các nguồn lực và hoạt động của công tác giảm nghèo bền vững với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã; huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư cho công tác giảm nghèo; tập trung phát triển sản xuất, giáo dục nghề nghiệp cho người nghèo; gắn công tác đào tạo nghề với việc tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm để lao động sau đào tạo nghề có việc làm ổn định; tăng cường công tác truyền thông và thực hiện cơ chế ưu đãi về đào tạo nghề cho lao động nông thôn qua các khóa nghề ngắn hạn để lao động tìm việc làm tại các doanh nghiệp hoặc tự tạo việc làm; tiếp tục vận động nguồn xã hội hóa hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn từ các nguồn lực huy động tổng hợp, giúp hộ nghèo có nhà ở ổn định; thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo và thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giáo dục đối với học sinh nghèo các cấp học trên địa bàn xã.

6. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giảm nghèo; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Ban quản lý cấp xã, Ban phát triển thôn; tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện công tác giảm nghèo;

quan tâm công tác đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho các cán bộ thực hiện công tác giảm nghèo.

Khuyến khích các doanh nghiệp giúp đỡ địa phương; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay về giảm nghèo bền vững.

7. Triển khai công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 và thường xuyên theo quy định, đảm bảo công khai, dân chủ, có sự tham gia của các cấp, các ngành, các hội, đoàn thể và người dân, đảm bảo kết quả rà soát phản ánh chính xác thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

8. Phát huy vai trò của Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể, các tổ chức xã hội, các cơ quan báo chí trong công tác tuyên truyền, vận động để thay đổi nhận thức của người dân trong việc thực hiện chủ trương giảm nghèo bền vững; giúp cho hộ nghèo nhận thức được trách nhiệm thoát nghèo là trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội chỉ hỗ trợ một phần các điều kiện cần thiết để thực hiện kế hoạch thoát nghèo bền vững.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Công chức Lao động -Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các công chức, các tổ chức có liên quan, các thôn triển khai các hoạt động “Đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo” (Dự án 2-Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững); “Hỗ trợ việc làm bền vững” (Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 4 -Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững); “Truyền thông về giảm nghèo đa chiều” (Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 6 -Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững), 11 “Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình” (Dự án 7 -Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững).

- Phối hợp với trạm Y tế thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế, đảm bảo quyền lợi khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người nghèo, người cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định.

- Theo dõi, đánh giá, định kỳ hằng năm báo cáo UBND xã kết quả triển khai, thực hiện lồng ghép giảm nghèo bền vững với đảm bảo an sinh xã hội và thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Công chức Địa chính nông nghiệp – Xây dựng NTM

- Chủ trì, phối hợp với các công chức, các tổ chức có liên quan, các thôn triển khai hoạt động “Phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp” hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3-Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững).

- Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp, xây mới nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở theo quy định của nhà nước.

3. Trạm Y tế: Chủ trì, phối hợp với các công chức, các tổ chức có liên quan, các thôn tổ chức thực hiện “Cải thiện dinh dưỡng” (Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3-Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững).

4. Cán bộ Văn hóa và -Thông tin và Thể thao

- Chủ trì, phối hợp với các công chức, các tổ chức có liên quan, các thôn triển khai hoạt động “Giảm nghèo về thông tin” (Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 6 - Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững).

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm; phổ biến những cách làm mới, sáng tạo, những mô hình hiệu quả trong công tác giảm nghèo.

5. Công chức Tài chính – Kế toán: Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện Chương trình theo phân cấp ngân sách hiện hành.

6. Hiệu trưởng các nhà trường: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi về giáo dục đối với học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định hiện hành của nhà nước. Phối hợp với các cơ quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.

7. Công chức Tư pháp: Thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của nhà nước, vươn lên thoát nghèo. Phối hợp với các cơ quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.

8. Các công chức, tổ chức khác có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Công chức Lao động -Thương binh và Xã hội xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội của xã

- Theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và toàn dân hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động thực hiện hiệu quả phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”;

- Các hội CCB, Phụ nữ, Nông dân, Đoàn thanh niên phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội huyện thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng ưu đãi khác theo quy định.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội và chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Vạn Phước./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Phòng LĐ-TB&XH huyện (B/c);
- TT.Đảng ủy, HĐND (B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như mục VI;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, Oanh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Huy